

Số: /PA-UBND

Nha Trang, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường Tây Nha Trang

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Đánh giá kết quả thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục mầm công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường Tây Nha Trang giai đoạn 2020-2025

Trong giai đoạn 1, đã tiến hành sáp nhập 02 trường mầm non thành 01 trường. Cụ thể:

Sáp nhập Trường Mầm non 20/10 và Trường Mầm non Hoa Hồng thành Trường Mầm non Phương Sài, phường Phương Sài (cũ).

Việc sáp nhập trường đã khắc phục được tình trạng nhiều cơ sở trường học trên cùng một địa bàn có quy mô quá nhỏ, gây lãng phí về bộ máy biên chế quản lý cũng như cơ sở vật chất, trang thiết bị... Sau khi sáp nhập, các đơn vị nhanh chóng ổn định và đi vào hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Việc tổ chức kiện toàn, sáp nhập các trường học đã góp phần tinh giản số lượng đầu mối đơn vị, đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên. Các trường có sự chuyển biến rõ nét ở nhiều mặt: Trường Mầm non Phương Sài đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

2. Thực trạng mạng lưới trường, lớp

- Phường Tây Nha Trang có nhiều điểm trường công lập, một số nơi có các điểm học phân tán, quy mô nhỏ và rất nhỏ; diện tích đất không đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường đối với cấp học, đa số là cấp mầm non. Quy mô này, đã được tồn tại từ rất lâu, nhiều nơi tranh thủ đất hiến, đất công xây tạm một vài phòng học. Việc duy trì các điểm trường này gặp khó khăn trong tổ chức quản lý cơ sở vật chất; thiếu điều kiện dạy học, khó khăn cho các hoạt động giáo dục hạn chế việc nâng cao chất lượng giáo dục. Quy mô cơ sở vật chất này không còn phù hợp với điều kiện phân bố dân cư, điều kiện giao thông và phát triển giáo dục hiện nay.

- Tuy đã có nhiều đổi mới: Kinh tế phát triển, biến động dân số lớn do tăng nhanh, đột biến ở một số nơi nhu cầu học tập càng cao, gây áp lực trong công tác tuyển sinh. Yêu cầu giảm biên chế giáo viên nên việc sắp xếp bố trí đủ số lượng học sinh trên lớp nhằm thực hiện đủ định mức giờ dạy và cơ cấu giáo viên, dạy đủ các môn, tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, một số nơi có học

sinh tăng nhanh nhưng cơ sở vật chất lại chưa đáp ứng kịp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Việc huy động đóng góp, mở rộng đất đai của phường trên địa bàn còn khó khăn, nhiều dự án trên địa bàn chưa bàn giao đất quy hoạch giáo dục để tỉnh và phường đầu tư xây trường học.

3. Quy mô trường, lớp, học sinh

Năm học 2025-2026, toàn phường có 20 trường công lập, có 378 lớp/14.457 học sinh từ cấp học mầm non đến THCS. Cụ thể:

a) Cấp Mầm non

TT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh
01	MN Ngọc Hiệp	6	156
02	MN Phương Sài	11	280
03	MN Phương Sơn	7	194
04	MN Vĩnh Hiệp	5	122
05	MN Vĩnh Ngọc	12	300
06	MN Vĩnh Thạnh	11	290
07	MN Vĩnh Trung	7	202
	Cộng	59	1.544

b) Cấp Tiểu học

TT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh
01	TH Ngọc Hiệp	33	1.193
02	TH Phương Sài	28	983
03	TH Phương Sơn	20	707
04	TH Vĩnh Hiệp	29	1.086
05	TH Vĩnh Ngọc	35	1.406
06	TH Vĩnh Thạnh	33	1.339
07	TH Vĩnh Trung	22	846

	Tổng cộng	200	7.560
--	------------------	------------	--------------

c) Cấp Trung học cơ sở

TT	Đơn vị	Số lớp	Số học sinh
01	THCS Cao Thắng	21	940
02	THCS Phan Sào Nam	15	675
03	THCS Lương Định Của	17	761
04	THCS Võ Văn Ký	20	896
05	THCS Lương Thế Vinh	33	1.476
06	THCS Nguyễn Đình Chiểu	13	605
	Tổng cộng	119	5.353

4. Đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên

Toàn phường có 45 cán bộ quản lý, 586 giáo viên và 122 nhân viên. Cụ thể:

a) Cấp Mầm non

TT	Đơn vị	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Tổng cộng
01	MN Ngọc Hiệp	2	12	10	24
02	MN Phương Sài	3	22	13	38
03	MN Phương Sơn	3	15	10	28
04	MN Vĩnh Hiệp	2	10	8	20
05	MN Vĩnh Ngọc	3	23	11	37
06	MN Vĩnh Thạnh	2	23	10	35
07	MN Vĩnh Trung	3	15	9	27
	Cộng	18	120	71	209

b) Cấp Tiểu học

TT	Đơn vị	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng cộng
01	TH Ngọc Hiệp	3	39	4	46
02	TH Phương Sài	3	41	4	48
03	TH Phương Sơn	2	32	3	37
04	TH Vĩnh Hiệp	2	37	4	43
05	TH Vĩnh Ngọc	3	54	5	62
06	TH Vĩnh Thạnh	3	48	4	55
07	TH Vĩnh Trung	1	28	3	32
	Cộng	17	279	27	323

c) Cấp Trung học cơ sở

TT	Đơn vị	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Tổng cộng
01	THCS Cao Thắng	2	30	5	37
02	THCS Phan Sào Nam	2	25	3	30
03	THCS Lương Định Của	2	27	4	33
04	THCS Võ Văn Ký	1	34	2	37
05	THCS Lương Thế Vinh	1	46	5	52
06	THCS Nguyễn Đình Chiểu	2	25	5	32
	Tổng cộng	10	187	24	221

5. Cơ sở vật chất trường học

Được sự quan tâm, đầu tư của các cấp, các ngành, cơ sở vật chất, hệ thống trường lớp, đồ dùng đồ chơi của các trường được đầu tư xây dựng, trang bị khá đầy đủ, cơ bản đáp ứng được việc dạy và học của các đơn vị. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là các trường mầm non dân lập chuyển sang công lập, đa phần các trường đều có điểm trường lẻ, ít được đầu tư xây dựng. Ngoài ra, một số trường tiểu học đã được xây dựng từ lâu, nay đã xuống cấp, vì diện tích đất hẹp mà không thể mở rộng để đầu tư xây dựng lại theo hướng kiên cố và chuẩn hóa về cơ sở vật chất.

6. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Giảm được số lượng đơn vị sự nghiệp công lập nhỏ và vừa theo đúng chủ trương của Đảng, Nhà nước.

- Trường sáp nhập có quy mô vừa và nhỏ, khi sáp nhập vẫn đảm bảo số lớp/trường theo quy định.

- Trường sáp nhập cùng cấp học, cùng đóng chân trên cùng địa bàn phường nên thuận lợi cho việc quản lý, huy động học sinh thống nhất, đồng bộ.

b) Khó khăn

- Thực hiện ghép các trường học đã giảm số lượng cán bộ quản lý, viên chức văn phòng nhưng chưa giảm được số lớp nên chưa thể giảm được số lượng giáo viên.

- Khi thực hiện ghép 2 trường hoặc các điểm trường lẻ thành một trường là cần thiết phải đầu tư mở rộng điểm trường chính. Nhưng do biến động tăng dân số cơ học nên phần lớn các trường đều tăng quy mô học sinh nhất là ở cấp học mầm non đều có số học sinh trên lớp vượt mức quy định, gây quá tải.

- Sau khi sắp xếp lại hệ thống trường lớp, những cán bộ quản lý, nhân viên dôi dư sẽ gặp khó khăn trong việc sắp xếp bố trí.

- Hiện nay, số trường đạt chuẩn quốc gia là 14/20, tỷ lệ: 70%. Sau sáp nhập phải tổ chức xây dựng lại trường đạt chuẩn quốc gia.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Giáo dục 2019;

- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ

thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

- Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Mầm non;

- Thông tư 09/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục mầm non;

- Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

- Thông tư 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

- Thông tư 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

- Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18, ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục;

- Công văn số 131-CV/ĐU, ngày 12/11/2025 của Đảng uỷ Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công tác sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên;

- Công văn 6165/BGDĐT-GDPT ngày 02/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp;

- Công văn số 6805/UBND-KGVX ngày 05/11/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc một số nội dung sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên; Công văn số 7314/UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc một số nội dung sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên;

- Kết luận số 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, nhằm bảo đảm ổn định, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Công văn số 7907/BGDĐT-GDPT ngày 02/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Kết luận 221-KL/TW ngày 28/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, nhằm bảo đảm ổn định, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Phần II

MỤC TIÊU

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Tổ chức hợp lý mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở theo hướng bố trí hợp lý các mô hình trường; sáp nhập một số đơn vị trường học có quy mô quá nhỏ; giảm điểm trường; tăng quy mô lớp, học sinh; đảm bảo khoảng cách phục vụ của các cơ sở giáo dục phù hợp với lứa tuổi, với mỗi cấp học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và điều kiện thực tế, đảm bảo cho trẻ thuận lợi đến trường. Trong đó quan tâm tạo thuận lợi cho những nơi khó khăn, có địa hình phức tạp.

- Đáp ứng tốt nhu cầu thụ hưởng giáo dục của nhân dân trên địa bàn phường; tiếp tục nâng cao tỉ lệ huy động trẻ đến trường giữ vững kết quả phổ cập giáo dục. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đảm bảo các chế độ chính sách đối cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ hội đến trường của học sinh; tạo điều kiện xã hội hóa giáo dục để xây dựng các trường trọng điểm các cấp học tại các khu vực đông dân cư và có điều kiện kinh tế, xã hội phát triển.

- Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng đội ngũ lãnh đạo quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp học phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đặc điểm tình hình thực tiễn của phường, của từng địa bàn, đơn vị. Đảm bảo đội ngũ lãnh đạo quản lý, giáo viên, nhân viên các cấp học tinh gọn, hoạt động hiệu quả nhất.

- Giảm 10% cơ sở giáo dục công lập.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Đối với các trường tiểu học và trung học cơ sở hiện nay đủ số lớp theo quy định (*Thông tư số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a, khoản 2, Điều 9 trường tiểu học có quy mô tối thiểu 10 lớp và tối đa 40 lớp; điểm a, khoản 2, Điều 13 trường trung học cơ sở có quy mô tối thiểu 08 lớp và tối đa 45 lớp*) nên không tổ chức sáp nhập trường tiểu học và trung học cơ sở.

- Sẽ tiến hành sáp nhập các trường mầm non không đủ chuẩn (*Thông tư số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a, khoản 2, Điều 5 Trường mầm non có quy mô tối thiểu 09 nhóm, lớp và tối đa 30 nhóm, lớp*): Trường Mầm non Phương Sơn (07 lớp), Trường Mầm non Vĩnh Hiệp (05 lớp), Trường Mầm non Ngọc Hiệp (06 lớp). Riêng trường Mầm non Vĩnh Trung (07 lớp) không sáp nhập mà tập trung đầu tư cơ sở vật chất tại điểm phụ đảm bảo đến năm 2030 huy động đủ số lớp theo quy định và toàn phường sẽ còn 18 trường (cấp mầm non: 05 trường, tiểu học: 07 trường và trung học cơ sở: 06 trường), giảm 02 trường mầm non.

- Đến 2030 để thực hiện Phương án sẽ không bổ nhiệm thêm viên chức quản lý, nhân viên các trường mầm non mà sẽ điều chuyển từ trường thừa sang trường thiếu. Riêng giáo viên sẽ luân chuyển trong phường và đề xuất tuyển dụng thêm nếu thiếu để nâng cao chất lượng đội ngũ, đảm bảo bố trí đúng vị trí việc làm.

- Đảm bảo đúng quy mô trường theo Quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo theo từng cấp học.

- Củng cố và nâng cao tỉ lệ huy động cấp học mầm non; củng cố, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non 3-5 tuổi; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng giáo dục theo quy hoạch phát triển giáo dục của phường và các kế hoạch, nghị quyết của Đảng ủy phường, UBND phường.

Phần III

NGUYÊN TẮC VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

- Việc sáp nhập các trường mầm non trên địa bàn phường nhằm tinh giảm bộ máy, bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp vị trí việc làm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của đơn vị. Tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học;

- Việc sáp nhập các trường mầm non, chủ yếu chỉ sáp nhập về tổ chức bộ máy, chỉ giữ nguyên các trường, điểm trường đủ điều kiện để tiếp tục tổ chức dạy học;

- Trường mới thành lập tiếp tục được đầu tư, củng cố các tiêu chuẩn và hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; phải giữ vững được phong trào thi đua, ổn định về chất lượng; việc bố trí, sắp xếp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên dôi dư đảm bảo phù hợp, tạo được tâm lý ổn định, yên tâm công tác. Số nhân viên hành chính dôi dư, sẽ thực hiện điều chuyển sang đơn vị khác trong phường đảm bảo cơ cấu, tỷ lệ theo quy định.

- Kiện toàn lại tổ chức Đảng, đoàn thể, các tổ chuyên môn; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên theo đúng chuyên môn đào tạo, yêu cầu vị trí việc làm.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP BIÊN CHẾ DÔI DƯ SAU KHI SÁP NHẬP TRƯỜNG

Tất cả các trường mầm non khi thực hiện sáp nhập sẽ được rà soát sắp xếp theo lộ trình; điều chuyển cán bộ quản lý, nhân viên, giáo viên sang đơn vị khác (trong phường) vào thời điểm khi trường sáp nhập; thực hiện giải quyết mọi chế độ chính sách theo quy định hiện hành đối với các trường hợp có nguyện vọng xin nghỉ việc (nếu có).

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Sẽ tiến hành sáp nhập các trường theo lộ trình đến năm 2030

Năm/loại trường	Số lượng các trường mầm non, phổ thông sắp xếp theo năm				
	Năm học 2025 – 2026	Năm học 2026 – 2027	Năm học 2027 – 2028	Năm học 2028 – 2029	Năm học 2029 – 2030
Mầm non	07	07	07	06	05
Tiểu học	07	07	07	07	07
THCS	06	06	06	06	06
Tổng cộng	20	20	20	19	18

1. Sáp nhập Trường Mầm non Vĩnh Hiệp (02 điểm trường) và Trường Mầm non Ngọc Hiệp (02 điểm trường) cho năm học 2028-2029

- Tên trường sau sáp nhập: Trường Mầm non Ngọc Hiệp.
- Số lớp sau khi sáp nhập: 11 lớp.
- Sau khi sáp nhập đảm bảo còn 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng (01 Hiệu trưởng trường Mầm non Ngọc Hiệp nghỉ hưu tháng 7/2028).
- Phương án xử lý trụ sở, tài chính, trang thiết bị khác: sử dụng trụ sở cũ làm điểm trường. Chọn điểm Trường Mầm non Ngọc Hiệp làm trụ sở chính.

2. Sáp nhập Trường Mầm non Phương Sơn (02 điểm trường) và Trường Mầm non Phương Sài (02 điểm trường) cho năm học 2029-2030

- Tên trường sau sáp nhập: Trường Mầm non Phương Sài.
- Số lớp sau khi sáp nhập: 18 lớp.
- Sau khi sáp nhập điều chuyển 01 Hiệu trưởng về trường Mầm non Ngọc Hiệp (tháng 10/2029 Hiệu trưởng Trường Mầm non Ngọc Hiệp nghỉ hưu), điều chuyển Phó Hiệu trưởng về trường thiếu.

- Phương án xử lý trụ sở, tài chính, trang thiết bị khác: sử dụng trụ sở cũ làm điểm trường. Chọn điểm Trường Mầm non Phương Sài làm trụ sở chính.

3. Trường Mầm non Vĩnh Trung không sáp nhập

Địa bàn xã Vĩnh Trung (cũ) tương đối rộng, nằm cách xa trung tâm phường nên khi sáp nhập sẽ gây khó khăn trong việc quản lý và đi lại của giáo viên. Trong giai đoạn đến năm 2030 cần đầu tư cơ sở vật chất điểm phụ để mở thêm lớp và huy động học sinh đảm bảo đủ số lớp, số học sinh (*Tháng 9/2022, trường Mầm non Vĩnh Trung đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia và chu kỳ đến năm 2027 sẽ kiểm định lại*).

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, rà soát các điều kiện

- Tập trung rà soát mạng lưới trường, điểm trường phù hợp, khả thi, theo hướng tập trung tinh gọn đầu mối đảm bảo đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ, tránh gây xáo trộn. Thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo yêu cầu mới, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tuyên truyền rộng rãi các cấp, các ngành, địa phương và sự đồng thuận trong nhân dân hiểu rõ xu hướng, lợi ích, yêu cầu, điều kiện của việc sắp xếp mạng lưới trường lớp, chuyển đổi quy mô trường học, mối liên quan của việc sắp xếp mạng lưới trường. Việc tập trung cơ cấu lại các trường có quy mô nhỏ; các điểm trường nhỏ lẻ, phân tán với việc đảm bảo nguồn lực, đầu tư, bố trí đầy đủ các điều kiện giáo dục. Mối liên quan giữa việc chuyển đổi mô hình trường với cơ hội thụ hưởng chế độ chính sách giáo dục. Mối liên quan giữa việc xây dựng các trường trọng điểm với chất lượng giáo dục, nhu cầu phân hóa và phát triển năng lực, năng khiếu. Hình thức vận động tuyên truyền đa dạng trên nhiều phương tiện truyền thông.

- Đảm bảo điều kiện về cự ly đến trường của trẻ và gia đình; đảm bảo thuận lợi về giao thông; về chế độ chính sách; các điều kiện hỗ trợ học tập và chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Mở rộng đất và đầu tư tập trung một số điểm trường trung tâm tạo tác động dịch chuyển tự giác của học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Điều tra, khảo sát, xây dựng bản đồ mạng lưới, đánh giá tác động

- Khảo sát hệ thống trường, điểm trường; xác định khoảng cách, điều kiện đến trường, điều kiện đất đai cơ sở vật chất tại các điểm trường để xác định các điểm trường trung tâm, điểm dự kiến dồn ghép đến, phương án sử dụng các điểm không còn tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Điều tra quy mô lớp, học sinh, xu hướng phát triển số lượng trẻ (*dựa trên tỷ lệ sinh, xu hướng di, nhập cư*) đối chiếu với quy định về số học sinh, số trẻ trên

lớp; định mức giáo viên để tính toán phương án sắp xếp mạng lưới, chuyển đổi mô hình trường phù hợp, hiệu quả.

- Phân tích yêu cầu sắp xếp mạng lưới; tác động của việc sắp xếp với việc cân đối nguồn đầu tư, bố trí biên chế, thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Xác định, cân đối nguồn lực, lộ trình để thực hiện đầu tư tập trung tại các trường, các điểm trường đã xác định.

- Đánh giá tác động của việc đi lại, đưa đón học sinh; phương án sử dụng cơ sở vật chất, đất đai tại các trường, điểm trường dừng hoạt động; tác động và phương án xử lý giáo viên, nhân viên dôi dư do sắp xếp mạng lưới trường lớp.

3. Thực hiện rà soát, sắp xếp từng bước đầu tư tập trung cơ sở vật chất, thực hiện chuyển đổi mô hình trường đảm bảo chế độ chính sách, thực hiện xã hội hóa giáo dục

- Tập trung các nguồn lực, lồng ghép nhiều chương trình để thực hiện đầu tư tập trung, trước mắt là các điểm trường chính. Xây dựng đề án tách, nhập; chuyển đổi mô hình trường khi đầy đủ các điều kiện theo quy định.

- Rà soát, sắp xếp số lớp, số học sinh trong lớp theo đúng quy định của Điều lệ nhà trường đối với cấp học mầm non.

- Với các dự án xây dựng trường mới tập trung đầu tư theo hướng chuẩn hóa để nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần đạt tiêu chí trường học đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện rà soát hoàn thiện các tiêu chuẩn giáo dục để đảm bảo điều kiện công nhận ngay các trường học đạt chuẩn quốc gia khi hoàn thành các điều kiện về cơ sở vật chất.

- Tập trung đầu tư từng bước các điểm trường trung tâm đầy đủ điều kiện phòng học, thiết bị để tiếp nhận học sinh từ các điểm trường lân cận, đủ quy mô để tổ chức đầy đủ các môn học, các hoạt động giáo dục cơ bản.

- Điều tra, phê duyệt và đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách đối với giáo viên và học sinh theo quy định; tổ chức các hoạt động hỗ trợ, đảm bảo cơ hội đến trường của trẻ.

- Tăng cường huy động xã hội hóa để xây dựng, mở rộng cơ sở vật chất các trường, điểm trường; cải thiện hạ tầng cơ sở; giúp đỡ học sinh khó khăn, ở xa trường. Quản lý chặt công tác xã hội hóa giáo dục tại các đơn vị trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phân bổ cân đối các nguồn lực huy động, các chương trình hỗ trợ phù hợp quy hoạch các trường, điểm trường, xem xét không đầu tư thêm các điểm trường quá nhỏ.

- Tạo điều kiện để phụ huynh học sinh, các tổ chức xã hội, đoàn thể, các nguồn tài trợ... được tham gia hỗ trợ vào quá trình học tập của con em nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

4. Xây dựng đội ngũ, đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục

Sàng lọc, sắp xếp đội ngũ sau khi sắp xếp lại mạng lưới. Bố trí đủ giáo viên, nhân viên và lãnh đạo quản lý theo cơ cấu mô hình trường sau khi sắp xếp, sáp nhập. Tuyển dụng viên chức (*khi thiếu*) để đủ về cơ cấu tổ chức; đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng viên chức theo vị trí việc làm của từng loại hình trường quy định. Tạo mọi điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên tiếp tục nâng cao chất lượng (*sắp xếp vị trí, cử đi đào tạo bồi dưỡng, giảm tối thiểu hợp đồng thời vụ*).

5. Bố trí các nguồn lực và cơ chế tài chính

- Thực hiện lồng ghép huy động các nguồn lực trong phát triển giáo dục và các chương trình kinh tế xã hội liên quan để xây dựng đội ngũ; xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị giáo dục.

- Nghiên cứu cơ chế khuyến khích kết quả sắp xếp tinh gọn mạng lưới trường; đầu tư theo kế hoạch được lập; tăng đầu tư cho địa phương thực hiện tốt, không ảnh hưởng đến các chỉ số, hoạt động giáo dục.

- Tranh thủ các chương trình hỗ trợ, tài trợ, các chế độ chính sách.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu UBND phường quyết định phương án sắp xếp nhân sự đối với các trường khi sáp nhập, đảm bảo công bằng, công khai, đúng quy định. Phối hợp các phòng, ban, đơn vị liên quan hướng dẫn, tư vấn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Phương án; chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục, tiếp tục duy trì kết quả giáo dục đã đạt được trên địa bàn phường.

- Tham mưu UBND phường đầu tư sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy - học các trường khi được sáp nhập.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp hệ thống các trường trực thuộc; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả việc triển khai, tổ chức thực hiện báo cáo UBND phường.

- Tham mưu cho UBND phường tổ chức quản lý hiệu quả các trường, đặc biệt quan tâm các mô hình mới sáp nhập: trường bán trú, trường trọng điểm. Duy trì hoạt động của các điểm trường có điều kiện đặc biệt; thực hiện công bằng trong giáo dục; đẩy mạnh công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; đảm bảo điều kiện, tổ chức hoạt động và chất lượng giáo dục sau rà soát, sắp xếp.

- Chỉ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch UBND phường quyết định sáp nhập trường.

- Hướng dẫn các trường thực hiện công tác tổ chức, sắp xếp lãnh đạo quản lý, giáo viên và nhân viên (*kết hợp kế hoạch tinh giản biên chế*); thẩm định các đề án thành lập, giải thể, chuyển đổi, sáp nhập các trường theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận để nhân dân tích cực tham gia xã hội hóa giáo dục, đóng góp nguồn lực khi triển khai thực hiện Phương án.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu huy động bố trí các nguồn lực cho các chương trình, dự án, chính sách có liên quan để thực hiện đạt được Phương án này.

- Hằng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách của địa phương, bố trí nguồn vốn kịp thời cho các chính sách, dự án có liên quan, để đạt được các chỉ tiêu trong Phương án này.

- Phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội thiết lập hồ sơ tham mưu UBND phường trình UBND tỉnh Khánh Hòa giao đất cho các cơ sở giáo dục sau khi thành lập ở các cấp học theo Phương án được duyệt (*mục đích sử dụng đất trước và sau khi thành lập vẫn không thay đổi là đất giáo dục*).

- Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình, thiết kế xây dựng các trường học đảm bảo các tiêu chuẩn quy định. Tổ chức thực hiện tốt cảnh quan và trật tự đô thị, trật tự giao thông bên ngoài, xung quanh trường học.

3. Công an phường

Tiếp tục hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt an ninh trật tự, an toàn giao thông và trật tự đô thị trong và xung quanh nhà trường.

4. Các đơn vị trường học

- Đẩy mạnh tuyên truyền để nhân dân và phụ huynh trên địa bàn phường có nhận thức đúng về chủ trương sáp nhập trường.

- Có kế hoạch ổn định, duy trì các nền nếp và chất lượng nuôi dạy, dạy học của nhà trường sau sáp nhập, giữ vững tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, tiến đến thực hiện hiệu quả phổ cập giáo dục mầm non 3-5 tuổi; duy trì vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương huy động các nguồn lực, tiếp tục đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng tốt nhu cầu nuôi dạy.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc UBND phường Tây Nha Trang, đề nghị các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm, tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện, điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với yêu cầu của sự phát triển xã hội./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Khánh Hòa;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng chuyên môn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Anh Minh

